

POWERPOINT

Câu 37: Để đánh số thứ tự cho từng Slide

- A. Format/Bullet and Numbering
- B. Insert /Bullet and Numbering
- C. Insert/ Slide Number
- D. Cả 3 đều đúng

Câu 38: Để sao chép một Slide ta có thể dùng

- A. CTRL + C
- B. CTRL + X
- C. CTRL + V
- D. Không thể sao chép

Câu 39: Để dán lại một Slide đã sao chép ta có thể dùng

- A. CTRL + C
- B. CTRL + X
- C. CTRL + V
- D. Tất cả đều sai

Câu 40: Để di chuyển một Slide ta có thể dùng

- A. CTRL + C
- B. CTRL + X
- C. CTRL + V
- D. Không thể di chuyển

Câu 41: Để lặp lại slide hiện tại (Duplicate) ta nhấn tổ hợp phím:

A. Ctrl+Shift+D

B. Ctrl+Alt+D

C. Ctrl+D

D. Alt + D

Câu 42: Trong Powerpoint từ “Slide Show” dùng để chỉ :

A. Thực hiện hiệu ứng

B. Thực hiện trình diễn

C. Cả 2 đều đúng

D. Cả 2 đều sai

Câu 43: Để hủy bỏ thao tác vừa thực hiện, ta ấn :

A. CTRL+Z

B. CTRL+X

C. CTRL+F

D. Cả 3 đều sai

Câu 44: Khi mở file trình diễn mà không đọc được chữ Việt là do :

A. Máy tính không có font chữ tương ứng

B. Chọn font chữ sai

C. Chọn bảng mã sai

D. Chọn sai kiểu gõ

Câu 45: Từ nào sau đây dùng để chèn một đối tượng vào Slide :

- A. Cancel
- B. Insert
- C. Format
- D. Cả 3 đều đúng

Câu 46: Kết thúc việc trình diễn, thay vì nhấn phím ESC ta có thể :

- A. Click phải lên slide, chọn End Show
- B. Click trái lên slide, chọn End Show
- C. Double click lên slide
- D. Tất cả đều sai

Câu 47: Để chạy file trình diễn với slide hiện tại (current slide), ấn phím :

- A. Shift +F5
- B. F5
- C. Ctrl+F5
- D. Alt + F5

Câu 48: Trong Powerpoint từ “Animation” dùng để chỉ :

- A. Tạo âm thanh
- B. Tạo hiệu ứng
- C. Tạo video
- D. Cả 3 đều sai

Câu 49: Thao tác chọn File -> Close dùng để

- A. Lưu tập tin hiện tại
- B. Mở một tập tin nào đó
- C. Đóng tập tin hiện tại
- D. Thoát khỏi Powerpoint

Câu 50: Đang trình chiếu một bài trình diễn, muốn dừng trình chiếu ta nhấn phím

- A. Tab
- B. Esc
- C. Home
- D. End

Câu 51: Muốn mở một tập tin đã tồn tại trên đĩa, đầu tiên ta phải

- A. File -> Open
- B. File -> New
- C. File -> Save
- D. File -> Save As

Câu 52: Để tạo một slide giống hệt như slide hiện hành mà không phải thiết kế lại, ta chọn

- A. Home / Duplicate Selected Slide
- B. Insert / New Slide
- C. Home / New Slide/ Duplicate Selected Slides
- D. Insert / New Slide/ Duplicate Selected Slides

Câu 53: Muốn xóa slide khỏi giáo án điện tử, người thiết kế phải

- A. Chọn tất cả các đối tượng trên slide và nhấn phím Delete.
- B. Chọn tất cả các đối tượng trên slide và nhấn phím Backspace.
- C. Chọn Slide và nhấn Delete
- D. Tất cả đều sai

Câu 54: Để định dạng nền cho một slide trong bài trình diễn ta chọn

- A. View / Background
- B. Click phải trên Slide / Format Background
- C. Insert / Background
- D. Format / Background

Câu 55: Sau khi đã chọn một số đối tượng trên slide hiện hành, nhấn tổ hợp phím nào sau đây sẽ làm mất đi các đối tượng đó?

- A. Alt + X
- B. Ctrl + X
- C. Shift + X
- D. Ctrl + Shift + X

Câu 56: Để gán một tác động vào một đối tượng trên slide , ta chọn :

- A. Insert / Action
- B. AutoShapes / Action
- C. Home / Action
- D. Design / Action

Câu 57: Sau khi đã chèn một bảng biểu vào slide, muốn chia một ô nào đó thành 2 ô, ta thực hiện

- A. kích chuột phải vào ô đó và chọn Split Cells
- B. chọn ô đó rồi chọn Table Tools/ Layout/Split Cells
- C. Cả 2 đều đúng
- D. Cả 2 đều sai

Câu 58: Muốn mở một tập tin đã tồn tại trên đĩa, sau khi khởi động PowerPoint ta nhấn tổ hợp phím

- A. Ctrl + O
- B. Ctrl + N
- C. Ctrl + S
- D. Ctrl + C

Câu 59: Để chèn tiêu đề đầu và cuối Slide ta chọn

- A. Insert/Header & Footer
- B. View/Header & Footer
- C. Home/Header & Footer
- D. Design/ Header & Footer

Câu 60: Loại hiệu ứng nào được hiểu là nhấn mạnh đối tượng

- A. Entrance
- B. Emphasis
- C. Exit
- D. Motion Paths

Câu 61: Loại hiệu ứng nào làm đối tượng di chuyển theo quỹ đạo quy định

- A. Entrance
- B. Emphasis
- C. Exit
- D. Motion Paths

Câu 62: Loại hiệu ứng nào làm đối tượng biến mất sau khi thực hiện hiệu ứng

- A. Entrance
- B. Emphasis
- C. Exit
- D. Motion Paths

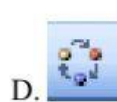
Câu 63: Loại hiệu ứng nào trước khi thực hiện đối tượng không xuất hiện trên slide

- A. Entrance
- B. Emphasis
- C. Exit
- D. Motion Paths

Câu 64: Trong Powerpoint hiệu ứng thực hiện được mặc định là :

- A. On click
- B. With Previous
- C. After Previous
- D. Tất cả đều sai

Câu 65: Nút công cụ nào dùng để chèn hình từ ClipArt



Câu 66: Nút công cụ nào dùng để chèn hình từ USB, đĩa cứng ...



Câu 67: Nút công cụ nào dùng để tạo liên kết



Câu 68: Để tạo một trình diễn mới

A. File \ New

B. Insert \ New Slide

C. Cả hai đều đúng

D. Cả hai đều sai

Câu 69: Để chèn ngày tháng hiện tại của hệ thống máy tính vào Slide, ta chọn

- A. Insert \ Date & Time
- B. Insert \ Object \ Date & time
- C. Câu a, b đều sai
- D. Câu a, b đều đúng

Câu 70: Làm cách nào để chèn một đoạn phim vào slide của PowerPoint ?

- A. Cần một video camera và một đường cáp US()
- B. Cần phần mềm Microsoft Movie Maker.
- C. Chọn Insert \ Video
- D. Tất cả đều sai

Câu 71: Để chèn bảng tính Excel vào Slide

- A. Insert \ Microsoft Excel
- B. Slide show \ Microsoft Excel
- C. Insert \ Object \ Microsoft Excel
- D. 3 câu đều sai

Câu 72: Để thiết lập thực hiện trình chiếu 1 số slide của file trình diễn, chọn

- A. Insert \ Custom Show
- B. Slide Show \ Custom Slide Show
- C. Cả 2 đều sai
- D. Cả 2 đều đúng